TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **908**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 875/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2025, về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

Căn cước công dân số 034192004896 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/7/2021.

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Số nhà E, ngõ C đường K, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

- **Anh Bùi Bắc P**, sinh năm 1985

Căn cước số 030085005601 do Bộ C cấp ngày 03/11/2025.

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Số nhà E, ngõ C đường K, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Bắc P kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 10 năm 2014 tại UBND phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội (Nay là UBND phường Đ, Thành phố Hà Nội). Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, không còn tin tưởng nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 22 tháng 12 năm 2025, anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục chung sống không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đồng thời anh chị cũng thống nhất thỏa

thuận được việc giao người trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Bắc P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Bắc P xác nhận có một con chung là cháu Bùi Thế Đức T, sinh ngày 08/12/2014. Anh chị thỏa thuận giao con chung là cháu T cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Bắc P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, anh P có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung (Bao gồm động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Bắc P xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Bắc P xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng*)lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0019291 ngày 10/12/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Hà Nội;
- UBND phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội – Nay là UBND phường Định Công, TP Hà Nội (Đăng ký ngày 15/10/2014)
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Nguyễn Thị Lài